



Tuần Báo Phát Triển Điện Năng

Điện thư : aphancaovideotron.ca
WEB: WWW.VOVIWEB.ORG

Số 428

ngày 24 tháng 09 năm 2003

Tờ báo hằng tuần *ĐIỄN KHÍ PHÂN GIẢI* dành riêng phục vụ bạn đạo thực hành Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp

Đạt Pháp

*Đạt pháp chơn hành qui nhứt bốn
Bình tâm xây dựng triển chơn hồn
Quí thương Trời Phật hành chung pháp
Khai triển chơn hồn chẳng ác ôn*

Kính bái,

VĨ KIÊN

Mục Bé Tám từ 13/07/03 đến 19/07/03

Copyright 2003 by Lương Sĩ Hăng & VoVi Association of Canada. All rights reserved.

Thưa các bạn,

Mục Bé Tám, viết qua tâm KHÔNG, liên hệ với từ quang của Đại Bi, nó cũng là một liều thuốc trị tâm bệnh và giải tỏa uất khí của tim, gan và thận. Không nên cắt xén bất cứ giai đoạn nào, có Đạo Tâm thì sẽ hiểu chiều sâu của Mục Bé Tám. Ước mong các bạn thực hành đúng đắn, thì sẽ cảm thông chiều hướng phát triển của tâm linh.

Kính bái,

Bé Tám

Phản câu hỏi của Mục Bé Tám dành cho buổi sinh hoạt tại thiền đường

- 1) Muốn vô giới hạn là sao?
- 2) Tình thương do đâu mà có?
- 3) Vì sao làm người lại không thương người?
- 4) Loài người ai cũng biết thương?
- 5) Loài người ai cũng biết ghét thương tại sao?
- 6) Tình cảm là sao?
- 7) Tu lâu lại khêu dậy tình cảm tại sao?

<p>1) Montréal, 13-07-2003 2: 41 AM <i>Hỏi: Muốn vô giới hạn là sao?</i></p> <p>Đáp: Thưa muốn vô giới hạn là muốn không bao giờ ngưng</p> <p>Kệ:</p> <p>Túi người không đáy không ngưng Ruột nở bụng to đều ú động Tức bụng cành hông chuyển lòng vòng Thân tâm bất ổn chẳng giờ thông</p>	<p>2) Montréal, 14-07-2003 12: 50 AM <i>Hỏi: Tình thương do đâu mà có?</i></p> <p>Đáp: Thưa tình thương do tình cảm mà ra</p> <p>Kệ:</p> <p>Tình thương biểu lộ từ thương yêu Xây dựng tâm lành trong ý động Quyết định thương yêu tự cứu mình Thành tâm học hỏi chuyển ân tình</p>
<p>3) Montréal, 15-07-2003 8: 28 AM <i>Hỏi: Vì sao làm người lại không thương người?</i></p> <p>Đáp: Thưa ghét người tại thiếu trí</p> <p>Kệ:</p> <p>Thiếu trí sân si giận khấp nơi Hòa đồng học hỏi không còn giặc Thương mình thương họ giải thông đường Mở trí khai tâm học tình thương</p>	<p>4) Montréal, 16-07-2003 2: 47 AM <i>Hỏi: Loài người ai cũng biết thương?</i></p> <p>Đáp: Thưa loài người ai ai cũng biết thương yêu</p> <p>Kệ:</p> <p>Sanh ra ai cũng biết thương yêu Trời đất hình thành lại biết nhiều Khó khổ tự cam tự đạt siêu Qui nguyên thanh tịnh tự thông điều</p>
<p>5) Montréal, 17-07-2003 2: 50 AM <i>Hỏi: Loài người ai cũng biết ghét thương tại sao?</i></p> <p>Đáp: Thưa loài người còn sống ai ai cũng biết ghét thương</p> <p>Kệ:</p> <p>Bẩm sinh loài người còn sinh sống Chuyển biến vô cùng luật hóa công Định luật chọn hành không chuyển động Thực hành trong khổ chuyển lòng vòng</p>	<p>6) Montréal, 18-07-2003 1: 55 AM <i>Hỏi: Tình cảm là sao?</i></p> <p>Đáp: Thưa tình cảm là thành tâm phục vụ lẫn nhau lâu ngày thành ra tình cảm</p> <p>Kệ:</p> <p>Thương tình quyến luyến nhớ thương nhau Phục vụ thành tâm thành tiến bước Cứu vớt chung vui cùng dẫn tiến Thương yêu cởi mở tự thành hiền</p>
<p>7) Montréal, 19-07-2003 2: 20 AM <i>Hỏi: Tu lâu lại khêu dậy tình cảm tại sao?</i></p> <p>Đáp: Thưa tu lâu gieo duyên tự bước vào</p> <p>Kệ:</p> <p>Nhà trống tâm lành gieo mến cảm Thành tâm phục vụ trí tâm an Có không không có lại bàng hoàng Uyển chuyển chính mình gieo động loạn</p>	

THƯ TỪ LAI VÀNG

T P HCM, ngày 10/3/2003

Kính thưa Thầy,

Đầu thơ con kính chúc Thầy khỏe, vui vẻ và sớm hòa nhập với Đấng Cha lành để dùn dắt chúng con trên đường tu học.

Thưa Thầy sự trở ngại bước đường tu hành của con do nguyên nhân gì? CÚI XIN THẦY DẠY BẢO để con cố gắng tu hành, để khỏi phụ lòng dạy dỗ của Thầy.

Con.

NND

ND,

Thầy vui nhận được thư con đề ngày 10/3/2003 được biết con muốn hiểu ra nguyên do nào con tự thức và tu theo Vô Vi ? Chứng minh rõ rệt là con đã trải qua nhiều kiếp thốn thức xuyên khổ cảnh, mới chịu tiến tới tu theo Vô Vị Đó là duyên lành của chính con, vậy con nên cố gắng thực thi cho kiếp này được sớm trở về nguồn cội, nó là một kỳ công chính con phải dày công thực hành.

Chúc con vui tiến.

Muốn đọc và hiểu được bài thơ Thầy gởi cho con thì phải học thuộc lòng 10 điều tâm niệm như sau :

- 1) Nhịn nhục và cần mẫn
- 2) Dứt khoát thắt tình lục dục
- 3) Tha thứ và thương yêu
- 4) Nuôi dưỡng tinh thần phục vụ tối đa
- 5) Bố thí và vị tha
- 6) Đổi đổi thật tâm và lẽ độ
- 7) Sống tạm để cứu đời không phải để hưởng thụ
- 8) Giữ tâm thanh tịnh trong mọi trường hợp xảy ra
- 9) Quên mình trì niệm lục tự Di Đà
- 10) Hoà tan trong khổ mưu cầu sớm thức tâm.

Học thuộc lòng 10 điều kể trên sẽ hiểu được nhiều điều hay ho, qua sự nhịn nhục tối đa.

Quí thương,
Lương Vĩ Kiên

Thông báo của Vô Vi Multimedia Communication

v/v “Đêm Sinh Hoạt với Đức Thầy ngày 26 tháng 10 năm 2003”

Theo chương trình của UBTCDH, chúng ta có một ngày FREE là ngày Chủ nhật 26/10/2003 để đi tham quan thành phố San Francisco và chuẩn bị mừng sinh nhật Đức Thầy vào ngày 27/10/2003.

Vô Vi Multimedia Communication được sự chấp thuận của Đức Thầy cho phép tổ chức buổi sinh hoạt chung vui cho quý bạn trẻ Vô Vi và thân hữu địa phương California vào đêm 26/10/2003 coi như “**Hậu Thiền Ca, tiền Đại Hội**” tại nhà hàng Phú Lâm lúc 7 giờ chiều ngày 26/10/2003. Chương trình đêm sinh hoạt gồm có tiệc liên hoan chung vui có sân khấu trình diễn văn nghệ “bỏ túi Vô Vi”, trao quà

khích lệ, các màn fashion show Vô Vi. Quý bạn đạo và thân hữu có thể đến tâm tình với Đức Thầy tìm hiểu về sinh hoạt của Vô Vi vào đêm này.

Vô Vi Multimedia Communication kính mời quý vị tham dự buổi sinh hoạt cơm tối với Đức Thầy vào ngày nói trên và xin ghi tên trước với BTC trước ngày 19/10 là hạn chót. Vì chỗ ngồi có hạn, kính xin quý vị vui lòng ghi tên sớm với người đại diện tại thiền đường của mình để cho BTC biết, tiện việc giữ chỗ trước.

Ước mong quý vị nhiệt tình hưởng ứng vì đây là cơ hội đặc biệt Đức Thầy đã ưu ái dành cho quý bạn đạo Vô Vi và thân hữu đã có nhiều đóng góp giúp chương trình Thiền Ca “Tiếng Trống Đại Đồng” tại San Jose.

Xin quý bạn nào tham dự buổi tiệc tối kể trên, xin vui lòng hưởng ứng:

- 20\$ / 1 người (di chuyển tự túc), đóng tiền khi check in vào hotel.
(trường hợp đặc biệt, bạn nào cần chuyên chở bằng bus, xin liên lạc trước với anh Phan Cao Thăng.)

Bạn đạo trong nước Mỹ xin ghi danh với cô Lý Hồng Anh :

- email liên lạc: anhhongly@yahoo.com

Bạn đạo các nước khác, xin ghi danh với cô Tôn Nữ Lương Thu :

- email liên lạc: thuton@yahoo.com

Rất cần các bạn liên lạc sớm, để chúng tôi giữ chỗ trước, vì số bàn có giới hạn.

Mọi thắc mắc xin liên lạc : (408) 629.5455 hay (408) 272.1428

Trân trọng kính mời.

Vô Vi Multimedia Communication.

PHIẾU GHI DANH DỰ TIỆC LIÊN HOAN

(Chủ Nhật ngày 26 tháng 10 năm 2003 lúc 7 giờ chiều)

Ghi chú: Xin ghi danh trước ngày 19 tháng 10 năm 2003

HỌ VÀ TÊN: _____

ĐỊA CHỈ: _____

ĐIỆN THOẠI: _____

EMAIL (nếu có): _____

SỐ CHỖ GHI DANH DỰ TIỆC: _____

SỐ NGƯỜI SỬ DỤNG XE BUS: _____ (sẽ phải trả thêm chi phí)

- Bạn đạo trong nước Mỹ phiếu ghi danh xin gởi về địa chỉ sau đây:
Anh Ly

291 Perry Street
Milpitas, CA 95035
USA

- Bạn đạo các nước khác, phiếu ghi danh xin gửi về địa chỉ sau đây:

Thu Ton
1276 Quincy Drive #5
San Jose, CA 95132
USA

THƠ

KHUYẾN TU

(Thân gửi Đ/h. Trọn ở Vũng Tàu)

Lời Thầy dạy bảo khuyến tu
Con nỗi trân thế công phu tu hành
Dù cho nghịch cảnh gian nan
Siêng năng hành pháp nhẹ nhàng tâm thân
Ngày đêm bền chí Pháp Luân
Giải mâm ô trước dãy dãy thân tâm
Di Đà khai mở diệu thâm
Phân minh Đời Đạo lo tâm đường tu
Tự mình sửa đổi tánh ngu
Chẳng còn mê chấp lu bu tranh giành
Thế gian tạm cảnh chẳng lành
Không minh thế sự khổ hành Tâm Linh
Vĩ Kiên xuống thế độ sinh
Mau mau phát triển tự minh về nguồn
Tình đời kích động dập dồn
Hy sinh Lập Hanh tâm hồn thăng hoa
Trở về cảnh giới thanh cao
Chẳng còn sống cảnh lao xao thế trần
Mong người thức giác chuyên cần
Nghĩa tình dùi tiến hướng Ân Tở Thầy.

NGUYỄN HIỀN
(Bút-Hòa, 10-09-2003)

HÃY CÔNG PHU

Ráng công phu nhé ai ơi !
Ráng công phu thoát kiếp người khổ đau
Ráng công phu mở bộ đầu
Ráng công phu diễn về hồn Phật Cha
Ráng công phu nhập Đại Hoà
Ráng công phu Điện Tam Tòa có tên
Ráng công phu cứu Cứu Huyền
Ráng công phu để quy nguyên cõi Trời
Điện Thi gởi gấm đói lời !

Saigon, 11h 15, ngày 14/09/2003

THIỀN HẢI

HÃY HÒA CUNG ĐIỆU

Ép dầu ép mõ,
Ai nở ép làm thơ,
Nếu người chưa ứng,
Thì ta dành phải chờ vây thôi !

Chỉ mong người nhớ vun bồi
Điển quang, thi phú cho dồi dào thêm
Công phu rốt ráo ngày đêm
Điện năng phát triển sẽ thêm ngôn từ
Mặc tình chuyển hóa thi thư
Chung vui đóng góp tâm tư với đời
Thiện tâm trao đổi chơn lời
Chẳng còn mê chấp, tự rời cái ta
Thương yêu bày giải chơn tà
Dụng xây cùng tiến ấy là Thiên Tâm
Gặp người tri kỷ tri âm
Hòa vui tu học tri tâm lý chơn
Nghĩa Thơ tình Đạo gì hơn
Cùng nhau xướng họa cung đòn diệu ngâm !

THIỀN TÂM.
(PN, 03-09-03)

ĐUI ĐIẾC CÂM

Tu thiền thiết yếu luyện thân tâm
Đời đạo song tu ta quyết làm
Không thấy việc đời: tu dễ tiến
Chẳng nghe phàm trí: khởi sai lầm
Thường làm điều thiện là cần thiết
Hướng thương lo tu để thứ tâm
Thần-Khí tiêu tan theo cửa "khẩu"
Muốn tu mau tiến: điếc - đui - câm.

Câm mồm ráng luyện tự ta tu
Nghe-thấy: tâm thêm động tối mù
Thanh tịnh hồn ta liền sáng tỏ
Tự ta giác ngộ thoát tâm tù

Trần duyên đa sự lỗi ta xuống
Néo đạo dẫn ta sửa hết ngu
Trí sáng tâm minh không thể thiếu
Tuổi già còn lại ráng lo tu.

Thanh-Đa, 08-09-2003
TUẾCH

CAT

"Hạt CAT mong manh vướng bụi trần
Ngở rằng CAT mãi phải chôn thân
Nào ngờ CAT cuốn theo chiều gió
Nương bóng Từ Bi CAT thoát trần"

* * *

Trần gian dấn bước tự rèn trai
Giúp CAT nếm qua đủ vị mùi
Nóng lạnh, đói no và trược nhiễm
CAT hòa trong khổ để tìm vui

Vui trong khoảnh khắc khổ triền miên

Cái thú cuộc đời lăm đảo điên
Đối diện khổ đau làm CAT chợt
Thức tâm tìm lỗi để hoàn nguyên

Nguyên lý Càn khôn vẫn vận hành
Luân hồi chuyển hóa trược và thanh
Là thân CAT bụi làm sao khởi
Chịu cảnh rèn trai của Ngũ Hành

Hành trình từ thấp chuyển lên cao
CAT đã trải qua đủ dạng màu
Đen tím xanh vàng cam đỏ trắng
CAT thành Ngọc quý đẹp làm sao !

Sao người chẳng lấy CAT làm gương
Nhẫn nhục vượt qua mọi lẽ thường
Chuyển hóa Khổ đau thành Hạnh phúc
Vượt trên Thủ hận để Yêu Thương.

THIỀN ĐĂNG.
(TD. Phú-Nhuận, 10-09-2003)

TRÍCH DĂNG TÀI LIỆU VỀ TÂM LINH

Lá thư từ bên kia thế giới

Bác sĩ Elizabeth Kubler-Ross, người tiên phong trong lãnh vực nghiên cứu về hiện tượng hồi sinh cho biết: "Con người sợ chết như con nít sợ ma, họ đã nhìn cái chết một cách sợ hãi, ghê tởm và cõi gắng phủ nhận nó vì nó làm gián đoạn sự liên tục của đời sống. Nhưng nếu họ biết chấp nhận sự chết một cách bình thản, giản dị thì họ sẽ thấy chết là một sự kiện tự nhiên cũng như lúc sinh ra vậy. Bất kỳ lúc nào chung quanh chúng ta, sống và chết cũng luôn luôn tiếp diễn. Lá cây rụng để nhường chỗ cho những mầm non xuất hiện, hết mùa đông lại có mùa xuân. Một hiện tượng tự nhiên và cần thiết như thế không lẽ lại chẳng bao hàm một ý nghĩa sâu sắc nào đó? Phải chẳng chính vì có sự chết mà sự sống hiện hữu, có sự xây dựng thì cũng phải có sự hủy diệt, đâu có gì tồn tại vĩnh viễn. Người ta không thể hiểu được ý nghĩa đích thực của sự sống nếu họ không chịu chấp nhận sự chết, và đã đến lúc người ta phải nghiên cứu cẩn kẽ các sự kiện này chứ không thể chấp nhận những lý thuyết mơ hồ nào đó được".

Sau đây là tài liệu được trích lại từ cuốn La revue spirite:

Bác sĩ Henri Desrives là một khoa học gia hoạt động, vui vẻ và yêu nghề. Như mọi nhà trí thức khác, ông sống một cuộc đời rất thực tế và không buồn lưu ý đến những điều mà khoa học chưa giải thích được. Ông không tin rằng có một linh hồn tồn tại sau khi chết vì thể xác chỉ là sự kết hợp của các vật chất hữu cơ và trí thông minh chẳng qua chỉ là sản phẩm của các tế bào thần kinh. Khi thể xác đã hư hoại thì trí thông minh cũng không thể tồn tại. Một hôm khi bàn chuyện với các con về đề tài đời sống sau khi chết, ông hứa sẽ liên lạc với các con nếu quả thật có một đời sống bên kia cửa tử. Cậu con trai Pierre Desrives, cũng là một y sĩ, đã nói: "Nếu đã chết, làm sao cha có thể liên lạc với con được?" Bác sĩ Henri suy nghĩ một lúc rồi trả lời: "Cha không tin có một đời sống hay cõi giới nào ngoài đời sống này nhưng nếu sau khi chết mà cha thấy được điều gì thì cha sẽ tìm đủ mọi cách để liên lạc với các con". Vài năm sau, bác sĩ Desrives từ trần, các con ông vì bận việc nên cũng không để ý gì đến buổi bàn luận đó nữa. Khoảng hai năm sau, một nhóm nhân viên làm việc trong bệnh viện lập bàn cầu cơ chơi, bất ngờ cơ bút đã viết: "Xin cho gọi bác sĩ Pierre Desrives đến vì tôi là cha cậu đó và tôi có mấy lời muốn nhắn nhủ với các con tôi". Được thông báo, bác sĩ Pierre không tin tưởng mấy nhưng nhớ lại lời dặn của cha, ông bèn gọi các em đến tham dự buổi cơ bút này. Một người cầm giữ đầu một sợi dây, đầu kia cột vào một cây bút chì và chỉ một lát sau cây bút đã tự động chạy trên các trang giấy thành một bức thư như sau:

Các con thân mến,

Cha rất hài lòng đã gặp đủ mặt các con nơi đây. Gần một năm nay, cha có ý trống đợi để kể cho các con về những điều ở cõi bên này mà cha đã chứng kiến nhưng không có cơ hội.

Như các con đã biết, hôm đó sau khi ở bệnh viện về, cha thấy trong người mệt mỏi lạ thường, cha bèn lén giường nằm và dần dần lịm đi luôn, không hay biết gì nữa. Một lúc sau cha thấy mình đang lơ lửng trong một bầu ánh sáng trong suốt như thủy tinh. Thật khó có thể tả rõ cảm tưởng của cha khi đó, nhưng không hiểu sao cha thấy trong mình dễ chịu, linh hoạt, thoải mái chứ không bị gò bó, ràng buộc như trước. Các con biết cha bị phong thấp nên đi đứng khó khăn, vậy mà lúc đó cha thấy mình có thể đi đứng, bay nhảy như hối trai tráng. Cha có thể giơ tay giơ chân một cách thoải mái, không đau đớn gì. Đang vầy vùng trong biển ánh sáng đó thì bất chợt cha nhìn thấy cái thân thể của cha đang nằm bất động trên giường. Cha thấy rõ mẹ và các con đang quây quần chung quanh đó và phía trên thân thể của cha có một hình thể lờ mờ trông như một lùm mây màu xám đang lơ lửng. Cả gia đình đều đang xúc động và không hiểu sao cha cứ thấy trong mình buồn bực, khó chịu. Cha lên tiếng gọi nhưng không ai trả lời, cha bước đến nắm lấy tay mẹ con nhưng mẹ con không hề hay biết và tự nhiên cha ý thức rằng mình đã chết. Cha bị xúc động mạnh, nhưng may thay lúc đó mẹ con và các con đều lên tiếng cầu nguyện, tự nhiên cha thấy mình bình tĩnh hẳn lại như được an ủi. Cái cảm giác được đắm chìm trong những lời cầu nguyện này thật vô cùng thoải mái dễ chịu không thể tả xiết. Lớp ánh sáng bao quanh cha tự nhiên trở nên sáng chóe và cả một cuộc đời của cha từ lúc thơ ấu đến khi trưởng thành bỗng hiện ra rõ rệt như trên màn ảnh. Từ việc gần đến việc xa, ngay cả những chi tiết nhỏ nhất cũng đều hiện ra rõ rệt trong tâm trí của cha. Hơn bao giờ hết, cha ý thức tường tận các hành vi của mình, các điều tốt lành, hữu ích mà cha đã làm cũng như các điều xấu xa, vô ích mà cha không tránh được. Tự nhiên cha thấy sung sướng về những điều thiện đã làm và hối tiếc về những điều mà đáng lẽ ra cha không nên làm. Cả một cuốn phim đời hiện ra một cách rõ rệt cho đến khi cha thấy mệt mỏi và thiếp đi như người buồn ngủ.

Cha ở trong tình trạng vật vờ, nửa ngủ nửa thức này một lúc khá lâu cho đến khi tỉnh dậy thì thấy mình vẫn lơ lửng trong một bầu ánh sáng có màu sắc rất lạ không giống như màu ánh sáng lần trước. Cha thấy mình có thể di chuyển một cách nhanh chóng, có lẽ vì không còn xác thân nữa. Cha thấy cũng có những người đang di chuyển gần đó nhưng mỗi lần muốn đến gần họ thì cha lại có cảm giác khó chịu làm sao. Một lúc sau cha đi đến một nơi có đông người tụ họp. Những người này có rung động dễ chịu nên cha có thể bước lại hỏi thăm họ một cách dễ dàng. Một người cho biết tùy theo các rung động thích hợp mà cha có thể tiếp xúc được với những người ở cõi bên này. Sở dĩ cha không thể tiếp xúc với một số người vì họ có sự rung động khác với "tần số rung động" (frequency) của cha. Sự giải thích có tính cách khoa học này làm cha tạm hài lòng. Người nọ cho biết thêm rằng ở cõi bên này tần số rung động rất quan trọng, và tùy theo nó mà người ta sẽ lựa chọn nơi chốn mà họ sống. Cũng như loài cá ở ngoài biển, có loài sống gần mặt nước, có loài sống ở lưng chừng và có loài sống dưới đáy sâu tùy theo sức ép của nước thì ở cõi bên này, tùy theo tần số rung động mà người ta có thể tìm đến được các cảnh giới khác nhau. Sự kiện này làm cha cảm thấy vô cùng thích thú vì như vậy có một cõi giới bên kia cửa tử và cõi này lại có nhiều cảnh giới khác nhau nữa.

Khi xưa cha không tin những quan niệm như thiên đàng hay địa ngục nhưng hiện nay cha thấy quan niệm này có thể được giải thích một cách khoa học qua việc các tần số rung động. Những tần số rung động này như thế nào? Tại sao cha lại có những tần số rung động hợp với một số người? Người nọ giải thích rằng tùy theo tình cảm của con người mà họ có những sự rung động khác nhau; người có tình thương cao cả khác với những người tính tình nhỏ mọn, ích kỷ hay những người hung ác, không hề biết thương yêu. Đây là một điều lạ lùng mà trước nay cha không hề nghĩ đến. Cha bèn đặc câu hỏi về khả năng trí thức, phải chăng những khoa học gia như cha có những tần số rung động đặc biệt nào đó, thì người nọ trả lời rằng, khả năng trí thức hoàn toàn không có một giá trị nào ở cõi bên này cả. Điều này làm cho cha ít nhiều thất vọng. Người nọ cho biết rằng cái kiến thức chuyên môn mà cha tưởng là to tát chẳng qua chỉ là những mảnh vụn của một kho tàng kiến thức rất lớn mà bên này ai cũng có thể học hỏi được. Người nọ nhấn mạnh rằng, điều quan trọng là con người biết làm gì với những kiến thức đó. Sử dụng nó để phục vụ hay tiêu diệt nhân loại? Sử dụng nó vào mục đích vị tha hay ích kỷ? Sử dụng nó để đem lại niềm vui hay để gây đau khổ cho người khác? Thấy cha có vẻ thất vọng, người nọ bèn đưa cha đến một thư viện lớn, tại đây có lưu trữ hàng triệu cuốn sách mà cha có thể tham cứu, học hỏi. Chưa bao giờ cha lại xúc động như vậy. Có những cuốn sách rất cổ viết từ những thời đại xưa và có những cuốn sách ghi nhận những điều mà từ trước tới nay cha chưa hề nghe nói đến. Sau một thời gian nghiên cứu, cha thấy cái kiến thức mà

mình vẫn hãnh diện thật ra chẳng đáng kể gì so với kho tàng kiến thức nơi đây. Đến khi đó cha mới thăm thía điều người kia nói về khả năng trí thức của con người và bắt đầu ý thức về tần số rung động của mình.

Nơi cha đang sống có rất đông người, đa số vẫn giữ nguyên tính nết cũ như khi còn sống ở thế gian. Có người hiền từ vui vẻ, có người tinh nghịch ưa chọc phá người khác, có người điềm đạm, có kẻ lại nóng nảy. Quang cảnh nơi đây không khác cõi trần bao nhiêu; cũng có những dinh thự đồ sộ, to lớn; có những vườn hoa mỹ lệ với đủ các loại hoa nhiều màu sắc; có những ngọn núi rất cao hay sông hồ rất rộng. Lúc đầu cha ngạc nhiên khi thấy những cảnh vật này dường như luôn luôn thay đổi, nhưng về sau cha mới biết cảnh đó hiện hữu là do sức mạnh tư tưởng của những người sống tại đây. Điều này có thể giải thích giống như sự tưởng tượng ở cõi trần. Các con có thể tưởng tượng ra nhà cửa dinh thự trong đầu óc mình, nhưng ở cõi trần sức mạnh này rất yếu, chỉ hiện lên trong trí óc một lúc mà thôi. Bên này vì có những rung động đặc biệt nào đó phù hợp với sự rung động của tư tưởng làm gia tăng thêm sức mạnh khiến cho những hình ảnh này có thể được thực hiện một cách rõ ràng, chính xác và lâu bền hơn.

Các con đừng nghĩ rằng những người bên này chỉ suốt ngày rong chơi, tạo ra các hình ảnh theo ý muốn của họ; mà thật ra tất cả đều bận rộn theo đuổi các công việc riêng để chuẩn bị cho sự tái sinh. Vì mọi tư tưởng bên này đều tạo ra các hình ảnh nên đây là môi trường rất thích hợp để người ta có thể kiểm soát, ý thức rõ rệt hơn về tư tưởng của mình. Vì đời sống bên này không cần ăn uống, làm lụng nên người ta có nhiều thời giờ theo đuổi những công việc hay sở thích riêng. Có người mở trường dạy học, có kẻ theo đuổi các ngành chuyên môn như hội họa, âm nhạc, kiến trúc, văn chương thơ phú v.v.... Tóm lại, đây là môi trường để họ học hỏi, trau dồi các khả năng để chuẩn bị cho một đời sống mai sau. Phần cha đang học hỏi trong một phòng thí nghiệm khoa học để sau này có thể giúp ích cho nhân loại. Càng học hỏi, cha càng thấy cái kiến thức khi xưa của cha không có gì đáng kể và nền y khoa mà hiện nay các con đang theo đuổi thật ra không lấy gì làm tân tiến lắm nếu không nói rằng rất ấu trĩ so với điều cha được biết nơi đây. Hiển nhiên khoa học phát triển tùy theo khả năng trí thức của con người, mỗi thời đại lại có những sự phát triển hay tiến bộ khác nhau nên những giá trị cũng vì thế mà thay đổi. Có những giá trị mà thời trước là "khuôn vàng thước ngọc" thì đời sau lại bị coi là "cổ hủ, lỗi thời"; và như cha được biết thì những điều mà ngày nay đang được người đời coi trọng, ít lâu nữa cũng sẽ bị đào thải. Tuy nhiên cái tình thương, cái ý tưởng phụng sự mọi người, mọi sinh vật thì bất kỳ thời đại nào cũng không hề thay đổi, và đó mới là căn bản quan trọng mà con người cần phải biết. Càng học hỏi cha càng thấy chỉ có những gì có thể tồn tại được với thời gian mà không thay đổi thì mới đáng được gọi là chân lý. Cha mong các con hãy suy ngẫm về vấn đề này, xem đâu là những giá trị có tính cách trường tồn, bất biến để sống theo đó, thay vì theo đuổi những giá trị chỉ có tính cách tạm bợ, hời hợt.

Cha biết rằng mọi ý nghĩ, tư tưởng, hành động đều có những rung động riêng và được lưu trữ lại trong ta như một cuốn sổ. Dĩ nhiên khi sống ở cõi trần, con người quá bận rộn với sinh kế, những ưu phiền của kiếp nhân sinh, không ý thức gì đến nó nên nó khép kín lại; nhưng khi bước qua cõi bên này thì nó từ từ mở ra như những trang giấy phô bày rõ rệt trước mắt. Nhờ vậy mà cha biết rõ rằng hạnh phúc hay khổ đau cũng đều do chính ta tạo ra và lưu trữ trong mình. Cuốn sổ lưu trữ này là bằng chứng cụ thể của những đời sống đã qua và chính nó kiểm soát tần số rung động của mỗi cá nhân. Tùy theo sự rung động mà mỗi cá nhân thích hợp với những cảnh giới riêng và sẽ sống tại đó khi bước qua cõi giới bên này. Do đó, muốn được thoải mái ở cõi bên này, các con phải biết chuẩn bị. Cha mong các con hãy bắt tay vào việc này ngay. Các con hãy rán làm những việc lành, từ bỏ những hành vi bất thiện. Khi làm bất cứ việc gì, các con hãy suy gẫm xem hậu quả việc đó như thế nào, liệu nó có gây đau khổ hay tổn thương cho ai không? Đừng quá bận rộn suy tính những điều hơn lẽ thiệt mà hãy tập quên mình. Đời người rất ngắn, các con không có nhiều thời giờ đâu.

Khi còn sống, đã có lúc cha dạy các con phải biết đầu tư thương mại để dành tiền bạc vào những trường mục tiết kiệm, những bất động sản, những chứng khoán... nhưng bây giờ cha biết rằng mình đã lầm. Một khi qua đến bên đây, các con không thể mang những thứ đó theo được. Danh vọng, địa vị, tài sản vật chất chỉ là những thứ có tính cách tạm bợ, bèo bọt, đến hay đi như mây trời, gió thoổi, trước có sau không. Chỉ có tình thương mới là hành trang duy nhất mà các con có thể mang theo mình qua cõi giới bên này một cách thoải mái, không sợ hú hao mất mát. Tình thương giống như đá nam châm, nó thu hút những người thương nhau thực sự, để họ tiến lại gần nhau, kế hợp với nhau. Nó là một mãnh lực bất diệt, mạnh mẽ, trường tồn và chính nhờ lòng thương này mà người ta có thể tìm gặp lại nhau trải qua không gian hay thời gian. Chắc hẳn các con nghĩ rằng người cha nghiêm nghị đầy uy quyền khi trước đã trở nên mềm yếu chăng? Này các con, chỉ khi nào buông

xuôi tay bước qua thế giới bên này, các con mới thực sự kinh nghiệm được trạng huống của mình, tốt hay xấu, hạnh phúc hay đau khổ, thích hợp với cảnh giới thanh cao tốt lành hay những nơi chốn thấp thỏi xấu xa. Hơn bao giờ hết, cha xác định rằng điều cha học hỏi nơi đây là một định luật khoa học thật đơn giản mà cũng thật huyền diệu. Nó chính là cái nguyên lý trật tự và điều hòa hằng hiện hữu trong vũ trụ. Sự lựa chọn để sống trong cảnh giới mỹ lệ đẹp đẽ hay tăm tối u minh đều do những tần số rung động của mình mà ra cả và chính mình phải chịu trách nhiệm về cuộc đời của mình hay lựa chọn những nơi mà mình sẽ đến.

Khi còn sống cha tin rằng chết là hết, con người chỉ là sự cấu tạo của các chất hữu cơ hợp lại, nhưng hiện nay cha biết mình đã lầm. Cha không biết phân biệt phần xác thân và phần tâm linh. Sự chết chỉ đến với phần thân xác trong khi phần tâm linh vẫn hoạt động không ngừng. Nó đã hoạt động như thể từ thuở nào rồi và sẽ còn tiếp tục mãi mãi. Hiển nhiên các nhân của cha không phải là cái thể xác đã bị hủy hoại kia mà là phần tâm linh vẫn tiếp tục hoạt động này, do đó cha mới cố gắng liên lạc với các con để hoàn tất điều mà cha đã hứa với các con khi xưa. Cha nghiêm túc rằng sự sống giống như một giòng nước tuôn chảy không ngừng từ nơi này qua nơi khác, từ hình thức này qua hình thức khác. Khi trôi chảy qua những môi trường khác nhau nó sẽ bị ảnh hưởng những điều kiện khác nhau; và tùy theo sự học hỏi, kinh nghiệm mà nó ý thức được bản chất thiêng liêng thực sự của nó. Cũng như sống biển có đợt cao, đợt thấp thì đời người cũng có những lúc thăng trầm, khi vinh quang tột đỉnh, lúc khốn cùng tủi nhục, nhưng nếu biết nhìn lại toàn vẹn tiến trình của sự sống thì kiếp người có khác chi những làn sóng nhấp nhô, lăng xăng trên mặt biển đâu! Chỉ khi nào biết nhận thức về bản chất thật sự của mình vốn là nước chứ không phải là sóng thì các con sẽ ý thức được tính cách trưởng cửu của sự sống. Từ đó các con sẽ có một quan niệm rõ rệt rằng chết chỉ là một diễn tiến tất nhiên, một sự kiện cần thiết có tính cách giai đoạn chứ không phải một cái gì ghê gớm như người ta thường sợ hãi. Điều cần thiết không phải là tránh sự chết hay ghê tởm nó, nhưng là sự chuẩn bị cho một sự kiện tất nhiên phải đến một cách thoái mái, ung dung vì nếu khi còn sống các con đã đem hết khả năng và phương tiện của mình để giúp đời, để yêu thương mọi loài thì lúc lâm chung, các con chẳng có gì phải luyến tiếc hay hổ thẹn với lương tâm cả. Trước khi từ biệt các con, cha muốn nói thêm hiện nay cha đang sống một cách thoái mái, vui vẻ và an lạc chứ không hề khổ sở.

Bác sĩ Henri Desrives
